

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HSST

Ngày 16-12-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH VĨNH PHÚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Phúc và ông Hoàng Văn Khảm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Y

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Yên- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Trần Quang M, sinh ngày 02 tháng 02 năm 2001; nơi sinh: Xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn 3 D, xã Y, huyện Y, tỉnh, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Thế Dị (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thắm; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Tốt; hiện tại ngoại, “có mặt”.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1958 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Đỗ Quang Nha, sinh năm 1954; cư trú tại: Thôn 9 Y2, xã Y1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. “vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Thắm, sinh năm 1973; nơi cư trú: Thôn 3, D, xã Y1, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang M, là sinh viên của trường Học viện công nghệ bưu chính viễn thông Hà Nội (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định). Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14/6/2022, M điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 88F1-114.71 đi từ ký túc xá B2 của trường về nhà ở thôn 3 D, xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày M điều khiển xe mô tô đi trên đường đê trung ương

thuộc địa phận thôn 10 Yên Thu, xã Y, hướng từ xã Nguyệt Đức về xã Y với tốc độ khoảng 40km/h và có bật đèn xe mô tô. Lúc này do trời tối và không chú ý quan sát phía trước nên M không phát hiện được bà Nguyễn Thị Hoa và bà Nguyễn Thị Chuẩn đang đi bộ cùng chiều phía trước với M. Trong đó bà Chuẩn đi ở phía bên trong, bà Hoa đi ở phía bên ngoài cách lề đường khoảng hơn 2m. Khi đầu xe mô tô do M điều khiển còn cách vị trí bà Hoa cùng bà Chuẩn đang đi bộ phía trước khoảng 05 mét thì M mới phát hiện ra bà Hoa, bà Chuẩn. Lúc này Trần Quang M có giảm ga nhưng không có tín hiệu còi, không kịp xử lý gì nên phần đầu tay lái bên trái và phần đầu cánh yếm bên trái xe mô tô do M điều khiển đâm vào phần mông bên phải của bà Hoa. Hậu quả: Bà Hoa bị ngã xuống đường bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 15/6/2022 bà Hoa chết, xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan CSĐT - Công an huyện Y đã thu giữ 01 xe mô tô BKS 88F1 – 114.71; 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Quang M.

Sau khi sự việc xảy ra, Cơ quan điều tra - Công an huyện Y đã lập biên bản, tiến hành đo vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông và khám nghiệm tử thi theo đúng quy định của pháp luật và các bên liên quan không có ý kiến gì.

Ngày 15/6/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y ra Quyết định số 161, trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy trong nước tiểu của Trần Quang M. Ngày 23/6/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận số 1851/KTHS, kết luận: Không phát hiện thấy chất ma túy trong mẫu nước tiểu gửi giám định.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Quang M là 0,00mg/ml.

Ngày 16/6/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 88/TT, nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị Hoa là chấn thương sọ não nặng (Nhiều vết sây sát da, ít khô sưng nề, chấn thương sọ não, dập vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh chẩm sau).

Bản cáo trạng số: 62/CT-VKS ngày 18 tháng 11 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Trần Quang M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Quang M về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quang M từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo qui định của pháp luật. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng).

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Đỗ Quang Nha tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra ông xác nhận gia đình ông đã nhận số tiền 100.000.000 đồng là tiền bị cáo M và gia đình bị cáo bồi thường, hỗ trợ. Ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Quá trình điều tra ông đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và tại đơn xin xét xử vắng mặt ông đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp nhất.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thắm khai bà là mẹ của bị cáo M. Đối với chiếc xe mô tô BKS 88F1-114.71, M đi gây tai nạn là xe của bà, sau khi sự việc xảy ra bà đã nhận lại xe và không có ý kiến gì. Đối với số tiền 100.000.000 đồng bà đã bồi thường cho gia đình bị hại, nay bà không yêu cầu bị cáo phải trả lại khoản tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Quang M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y Bị cáo khai nhận: Bị cáo có giấy phép lái xe mô tô theo qui định. Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14 tháng 6 năm 2022, bị cáo điều

khởi xe mô tô BKS 88F1-114.71, đi từ ký túc xá của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn Thông Hà Nội để về nhà ở xã Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày M điều khiển xe đến đoạn đường đê Trung ương thuộc địa phận thôn 10 Yên Thụ, xã Y, huyện Y, hướng từ xã Nguyệt Đức về xã Y, M điều khiển xe ở bên phải đường với tốc độ khoảng 40km/h. Do trời tối nên M không quan sát được bà Hoa và bà Chuẩn đi bộ cùng chiều phía trước với M. Khi đi đến gần bà Hoa và bà Chuẩn, M có giảm ga nhưng không kịp xử lý nên phần đầu tay lái bên trái và phần đầu cánh yếm bên trái xe mô tô do M điều khiển đâm vào phần hông bên phải của bà Hoa. Hậu quả: Bà Hoa bị ngã xuống đường bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu, đến ngày 15/6/2022 bà Hoa chết, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ.

[3] Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, của người làm chứng; sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn; kết luận giám định pháp y; bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi điều khiển xe mô tô của Trần Quang M đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định về tốc độ xe và khoản 3 Điều 4, khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/ TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng khi tham gia giao thông đường bộ. Khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ quy định: “1. Người lái xe... phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường...” ; khoản 3 Điều 4 Thông tư số 31 quy định: “3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của ... đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông”; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31 quy định: “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: 2. ... tầm nhìn bị hạn chế”;

Hành vi của M đã gây hậu quả làm bà Nguyễn Thị Hoa bị chết. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Trần Quang M đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội danh được quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ra thiệt hại cho tính mạng của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại cũng như của gia đình bị cáo. Nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo còn kém. Đấu tranh với các hành vi, vi phạm quy định an toàn giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói

riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự, an toàn cho xã hội là cần thiết.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đó là đã tự nguyện khắc phục hậu quả để thăm hỏi, động viên và giúp gia đình bị hại tổ chức việc mai táng, thờ cúng bị hại; thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải.

Để xảy ra vụ tai tại nói trên lỗi thuộc về bị hại một phần là khi đi bộ nhưng không đi sát mép đường bên phải theo chiều đi của mình quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, phạm tội do lỗi vô ý, được người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp nhất, do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào nên hành vi phạm tội của bị cáo đáng được khoan hồng và có đủ điều kiện để áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự, không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà phạt và cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú giám sát, giáo dục và xử phạt bị cáo với mức như đề nghị của Viện kiểm sát là đủ tác dụng để răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra giữa bị cáo gia đình bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại cùng thống nhất thoả thuận về bồi thường, hỗ trợ dân sự với số tiền là 100 triệu đồng; bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị ghi nhận về việc tự nguyện thoả thuận bồi thường dân sự. Xét đây là thoả thuận tự nguyện và không trái pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận.

Đối với bà Nguyễn Thị Thắm là mẹ đẻ của M đã dùng số tiền 100 triệu đồng để bồi thường cho gia đình bị hại theo lời đề nghị của M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Thắm không yêu cầu M trả lại số tiền này, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về hành vi, vi phạm luật giao thông đường bộ của bà Nguyễn Thị Hoa đi không đúng phần đường, tuy nhiên bà Hoa đã chết nên không xem xét xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô M điều khiển ngày 14/6/2022, quá trình điều tra xác định là tài sản của bà Nguyễn Thị Thắm là mẹ của M. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Y đã trả lại xe cho bà Thắm là phù hợp; Đối với 01 Giấy phép lái xe mô tô số N0 260191014486 mang tên Trần Quang M cần trả lại cho M. Đối với 0,0ml mẫu vật cùng toàn bộ bao gói do cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang M phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quang M 01 (một) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Quang M cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo qui định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại dân sự giữa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cho người đại diện hợp pháp của bị hại với tổng số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Xác nhận người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên theo biên bản nhận tiền ngày 26 tháng 6 năm 2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô số 260191014486 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 08 tháng 8 năm 2019 mang tên Trần Quang M (giấy phép lái xe do Tòa án tạm giữ).

Tịch thu tiêu hủy 0,0ml mẫu vật do cơ quan giám định hoàn lại (Vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 11 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Quang M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại

vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án./.

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Hồng Phúc Hoàng Văn Khảm

Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- CQĐT- CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**Trần Thị Lan**

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- CQĐT- CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**Trần Thị Lan****Tạ Văn Đức****Nguyễn Thị Huân****Trần Thị Lan**

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Y;
- CQĐT- CA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan

Nơi nhận:

- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; đại diện bị hại; người có QLNVLQ;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Lan